

Số: 04 /2016/QĐ-UBND

Gia Nghĩa, ngày 09 tháng 6 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**V/v ban hành “Quy định chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn, cơ cấu tổ chức của phòng Kinh tế thị xã Gia Nghĩa”**

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIA NGHĨA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 14/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính Phủ, quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25/03/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 22/2015/TTLT-BCT-BNV ngày 30/6/2015 của Bộ Công thương - Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về công thương thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 29/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 15/10/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 69/QĐ-UBND ngày 14/01/2015 của UBND tỉnh Đắk Nông, quy định về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thị xã thuộc tỉnh Đắk Nông;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế thị xã tại Tờ trình số 50/TTr-KT ngày 10/12/2015 về việc đề nghị ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của phòng Kinh tế thị xã và của phòng Nội vụ thị xã tại Tờ trình số 95/TTr-NV ngày 30/5/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của phòng Kinh tế thị xã Gia Nghĩa”.

Điều 2. Quyết định này thay thế các văn bản trước đây của Ủy ban nhân dân thị xã Gia Nghĩa có liên quan đến các quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của phòng Kinh tế thị xã Gia Nghĩa.

Điều 3. Chánh văn phòng HĐND-UBND thị xã; Trưởng các phòng: Nội vụ thị xã, Kinh tế thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 07 ngày kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ;
- Sở NN&PTNT;
- Sở KH&CN;
- Sở Công thương;
- Sở Tư pháp;
- TT Thị ủy (b/c);
- TT HĐND thị xã (b/c);
- CT, PCT UBND thị xã;
- Các phòng, ban, đơn vị;
- UBND các xã, phường;
- Trang thông tin điện tử thị xã;
- Lưu: VP, NV, Tr.

15

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Đình Ninh

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và
cơ cấu tổ chức của phòng Kinh tế thị xã Gia Nghĩa**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 04 /2016/QĐ-UBND,
ngày 09 tháng 6 năm 2016 của Chủ tịch UBND thị xã Gia Nghĩa)

Điều 1. Vị trí, chức năng.

1. Phòng Kinh tế thị xã Gia Nghĩa là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thị xã Gia Nghĩa, có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thị xã thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: nông nghiệp; lâm nghiệp; diêm nghiệp; thủy lợi; thủy sản; phòng, chống thiên tai; chất lượng, an toàn thực phẩm đối với nông sản, lâm sản, thủy sản và muối; phát triển nông thôn; phát triển kinh tế hộ; kinh tế trang trại nông thôn; kinh tế hợp tác xã nông, lâm, ngư, diêm nghiệp gắn với ngành nghề, làng nghề ở nông thôn; tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thị xã thực hiện quản lý nhà nước về công thương ở địa phương; tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thị xã quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ trên địa bàn và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự uỷ quyền của Ủy ban nhân dân thị xã và theo quy định của pháp luật, bảo đảm sự thống nhất quản lý của ngành, lĩnh vực công tác ở địa phương.

2. Phòng Kinh tế thị xã có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân thị xã Gia Nghĩa mà trực tiếp là Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã; đồng thời chịu sự chỉ đạo hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công thương, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Nông.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của phòng Kinh tế thị xã.

1. Trình Ủy ban nhân dân thị xã ban hành quyết định, chỉ thị; quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 05 năm và hàng năm; chương trình khuyến khích phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy sản, thủy lợi, phát triển nông thôn phòng, chống thiên tai; chất lượng, an toàn thực phẩm để Ủy ban nhân dân thị xã trình Hội đồng nhân dân thị xã thông qua; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước được giao; Trình Ủy ban nhân dân thị xã ban hành quyết định, chỉ thị; kế hoạch dài hạn, 05 năm và hàng năm về khoa học và công nghệ trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước về khoa học và công nghệ trên địa bàn; Trình Ủy ban nhân dân thị xã dự thảo quyết định, chỉ thị; quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 05 năm và hàng năm về phát triển công thương trên địa bàn; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc lĩnh vực công thương.



2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã dự thảo các văn bản về lĩnh vực chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã;

3. Trình Chủ tịch UBND thị xã quyết định thành lập Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ theo quy định của Luật khoa học và công nghệ và phân cấp của UBND tỉnh Đắk Nông.

4. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, các quy chuẩn và tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên ngành được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi lĩnh vực quản lý được giao; theo dõi thi hành pháp luật.

5. Tổ chức thực hiện công tác phát triển sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp; công tác phòng, chống thiên tai, sâu bệnh, dịch bệnh trên địa bàn.

6. Phối hợp tổ chức bảo vệ các công trình thủy lợi vừa và nhỏ; công trình nuôi trồng thủy sản; công trình cấp, thoát nước nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai; quản lý mạng lưới thủy nông trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

7. Đầu mối phối hợp tổ chức và hướng dẫn thực hiện nội dung liên quan đến phát triển công nghiệp, thương mại, khoa học và công nghệ, nông nghiệp và phát triển nông thôn.

8. Tổ chức hoạt động thống kê phục vụ yêu cầu quản lý theo quy định; thống kê diễn biến đất nông nghiệp, đất lâm nghiệp, mặt nước nuôi trồng thủy sản, diễn biến tài nguyên rừng; tổ chức thực hiện các biện pháp canh tác phù hợp để khai thác và sử dụng hợp lý tài nguyên đất, nước cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản trên địa bàn thị xã.

9. Quản lý về chất lượng, vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản và muối trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

10. Quản lý các hoạt động dịch vụ phục vụ phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; vật tư nông, lâm nghiệp, phân bón và thức ăn chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản trên địa bàn thị xã.

11. Quản lý về công tác khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư và các dự án phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi và phát triển nông thôn trên địa bàn thị xã theo quy định.

12. Giúp Ủy ban nhân dân thị xã thực hiện và chịu trách nhiệm về việc thẩm định, đăng ký, cấp các loại giấy phép thuộc phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của cơ quan chuyên môn theo quy định của pháp luật và theo phân công của Ủy ban nhân dân thị xã.

13. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực quản lý của Phòng cho công chức cấp xã về công nghiệp, thương mại, khoa học và công nghệ, nông nghiệp và phát triển nông thôn.

14. Kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công nghiệp, thương mại, khoa học và công nghệ, nông nghiệp và phát triển nông thôn đối với các tổ chức, cá nhân trên địa bàn thị xã; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân thị xã.

15. Tổ chức ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ của Phòng.

16. Thực hiện nhiệm vụ thường trực về công tác phòng chống lụt, bão, thiên tai; kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng; xây dựng nông thôn mới; nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; sa mạc hóa; phòng, chống dịch bệnh trong nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản trên địa bàn thị xã.

17. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao về các lĩnh vực Công nghiệp, thương mại, khoa học và công nghệ, nông nghiệp và phát triển nông thôn theo quy định.

18. Quản lý, triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước cấp cơ sở; tổ chức ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; phát triển phong trào lao động sáng tạo; phổ biến, lựa chọn các kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, các sáng chế, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất để áp dụng tại địa phương; tổ chức thực hiện các dịch vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn.

19. Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm; kiểm tra đo lường chất lượng sản phẩm và hàng hoá trên địa bàn thị xã.

20. Giúp Ủy ban nhân dân thị xã hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của các hội, các tổ chức phi Chính phủ hoạt động trong lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn.

21. Tổ chức, hướng dẫn và thực hiện chính sách khuyến khích đầu tư phát triển công nghiệp, mở rộng sản xuất - kinh doanh; tổ chức các hoạt động dịch vụ tư vấn chuyển giao công nghệ, cung cấp thông tin, xúc tiến thương mại và đào tạo nguồn nhân lực cho các cơ sở sản xuất - kinh doanh thuộc lĩnh vực công thương.

22. Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân thị xã thực hiện quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp trên địa bàn thị xã; tham gia xây dựng quy hoạch phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn thị xã; xây dựng, lập hồ sơ thành lập, mở rộng, bổ sung quy hoạch cụm công nghiệp trên địa bàn thị xã; lập quy hoạch chi tiết, dự án đầu tư xây dựng và tổ chức triển khai đầu tư xây dựng các cụm công nghiệp trên địa bàn thị xã sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

23. Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, thực hiện chế độ, chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo và bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ đối với công chức thuộc Phòng theo quy định của pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân thị xã.

24. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản của Phòng theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân thị xã.

25. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Ủy ban nhân dân thị xã hoặc theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức bộ máy và biên chế công chức.

1. Phòng Kinh tế thị xã có Trưởng phòng và không quá 03 Phó trưởng phòng.

a) Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng; có trách nhiệm báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thị xã khi được yêu cầu; phối hợp với người đứng đầu cơ quan chuyên môn, tổ chức chính trị - xã hội của thị xã giải quyết những vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng;

b) Phó Trưởng phòng giúp Trưởng phòng chỉ đạo một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng về nhiệm vụ được phân công. Khi trưởng phòng vắng mặt, một Phó trưởng phòng được Trưởng phòng ủy quyền điều hành hoạt động của Phòng;

c) Việc bổ nhiệm Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã quyết định theo tiêu chuẩn chức danh do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành và theo quy định của pháp luật. Việc miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã quyết định theo quy định của pháp luật.

2. Công chức chuyên môn, nghiệp vụ làm công tác quản lý công nghiệp, thương mại, khoa học và công nghệ, nông nghiệp và phát triển nông thôn trên địa bàn thị xã được bố trí phù hợp với vị trí việc làm được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo các lĩnh vực khoa học và công nghệ; công nghiệp; thương mại; trồng trọt và bảo vệ thực vật; chăn nuôi và thú y; lâm nghiệp; thủy sản; thủy lợi; phát triển nông thôn; quản lý chất lượng và an toàn thực phẩm nông sản.

3. Biên chế công chức của Phòng Kinh tế thị xã do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã quyết định trong tổng biên chế công chức của thị xã do cơ quan có thẩm quyền giao.

Điều 4. Tổ chức thực hiện.

1. Quy định này có hiệu lực thi hành sau 07 ngày kể từ ngày ký và bãi bỏ các quy định khác có liên quan đến quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của phòng Kinh tế thị xã.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ nêu trên và các văn bản pháp luật hiện hành, Trưởng phòng Kinh tế thị xã có trách nhiệm chỉ đạo xây dựng, ban hành Quy chế làm việc của phòng Kinh tế thị xã cụ thể theo quy định này.

3. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có vấn đề phát sinh hoặc vướng mắc cần điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Nội vụ thị xã có trách nhiệm tổng hợp, phản ánh về Ủy ban nhân dân thị xã để giải quyết./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Đình Ninh